

DANH SÁCH LỚP 10A1

GVCN: Trịnh Thị Hương

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0117085419	145088	TRẦN LÊ VIỆT	ANH	29/12/2010	Nam	19.50
2	0118022492	102025	LÊ DƯƠNG TUẤN	ANH	04/10/2010	Nam	18.00
3	0135094491	043087	NGUYỄN QUANG	ANH	17/01/2010	Nam	17.75
4	0118050363	102081	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	10/11/2010	Nữ	20.00
5	0132196962	102088	NGUYỄN HỮU	BÁCH	18/02/2010	Nam	17.50
6	0131942979	102116	NGUYỄN MINH	CHÂU	20/01/2010	Nữ	17.50
7	0118022050	102140	CHU NGUYỄN	CHƯƠNG	26/11/2010	Nam	19.75
8	0117723254	145201	LÊ HẢI	ĐĂNG	14/10/2010	Nam	18.50
9	0134980956	102208	GIANG MINH	ĐẠT	09/02/2010	Nam	18.50
10	0133287529	102186	ĐỖ QUANG	DƯƠNG	13/08/2010	Nam	18.75
11	0133409249	102307	LÊ QUANG	HIẾU	30/07/2010	Nam	18.50
12	0117970776	102386	NGUYỄN VIỆT	HÙNG	13/10/2010	Nam	19.50
13	0117947129	102410	TRẦN THỊ THANH	HƯƠNG	25/08/2010	Nữ	17.50
14	0118048788	102354	LÊ QUANG	HUY	08/09/2010	Nam	19.25
15	0133517972	102368	TRẦN QUỐC	HUY	03/10/2010	Nam	19.00
16	0118086182	145299	NGUYỄN VĂN GIA	HUY	20/06/2010	Nam	18.75
17	0118016280	102435	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	20/09/2010	Nam	17.00
18	0117839147	041427	NGUYỄN MẠNH	KHUÊ	28/04/2010	Nam	18.50
19	0117947123	102444	LƯU NGỌC	KIÊN	17/08/2010	Nam	22.50
20	0131073821	002486	TRỊNH DUY TUẤN	KIỆT	21/12/2010	Nam	22.25
21	0133517986	102454	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	09/06/2010	Nam	19.75
22	0132634074	102452	NGUYỄN ANH	KIỆT	15/06/2010	Nam	17.50
23	0117085182	145372	NGUYỄN VĂN	LÂM	20/08/2010	Nam	19.00
24	0150667834	041460	TRỊNH TÙNG	LÂM	24/04/2010	Nam	18.00
25	0133287540	102473	LÊ VIỆT	LINH	23/01/2010	Nữ	22.00
26	0134696168	102537	NGUYỄN HOÀNG NGỌC	LY	20/01/2010	Nữ	19.00
27	0134423428	048073	ĐẶNG HOÀI	NAM	21/04/2010	Nam	18.00

28	0118047993	103015	TRƯƠNG HỒNG	PHÚC	16/09/2010	Nam	19.75
29	0118119058	040182	ĐÌNH HOÀNG	QUỐC	05/08/2010	Nam	20.25
30	0134423593	048292	NGUYỄN NGỌC	THẮNG	08/03/2010	Nam	18.75
31	0117085425	103107	NGUYỄN HOÀNG	THI	27/04/2010	Nam	18.75
32	0134948353	042349	NGUYỄN THẾ	TIẾN	19/06/2010	Nam	18.25
33	0117947074	103138	LƯU KHẮC	TIỆP	09/11/2010	Nam	23.50
34	0134790379	048356	TRẦN NGỌC	TRANG	04/08/2010	Nữ	18.25
35	2533518082	103180	NGUYỄN BẢO	TRUNG	20/11/2010	Nam	19.75

DANH SÁCH LỚP 10A2
GVCN: Kim Thanh Mai

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0117813753	041023	VŨ NGUYỄN KIM	AN	19/10/2010	Nữ	20.00
2	0140337792	041065	NGUYỄN ĐỨC TUẤN	ANH	10/04/2010	Nam	18.75
3	0134230543	047101	TRẦN QUỲNH	ANH	23/07/2010	Nữ	18.75
4	0134230469	047123	TRẦN HẢI	ÁNH	01/01/2010	Nữ	18.75
5	0117766881	102078	LÊ THỊ HỒNG	ÁNH	03/03/2010	Nữ	16.75
6	0117949431	039218	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	04/09/2010	Nam	19.00
7	0131876090	102247	NGUYỄN ANH	ĐỨC	12/09/2010	Nam	18.00
8	0150476283	102180	NGUYỄN HOÀNG	DŨNG	09/10/2010	Nam	18.75
9	0131884497	102185	ĐẶNG TÙNG	DƯƠNG	31/08/2010	Nam	21.25
10	0117814016	041203	NGÔ THÁI	DƯƠNG	13/02/2010	Nam	19.75
11	0118002192	047209	LÊ THỊ	DUYÊN	07/08/2010	Nữ	18.50
12	0117842779	041330	CHỦ ĐỨC	HOÀ	15/05/2010	Nam	19.25
13	0131908440	102332	NGUYỄN HUY	HOÀNG	11/12/2010	Nam	22.25
14	0134790266	102399	NGUYỄN KHẮC KHÁNH	HÙNG	15/10/2010	Nam	17.75
15	0117798055	102366	TRẦN HỮU	HUY	16/05/2010	Nam	19.50
16	0117814065	102445	NGUYỄN ĐỨC	KIÊN	16/02/2010	Nam	17.25
17	0117085188	042010	NGUYỄN TIẾN	LONG	11/01/2010	Nam	20.00
18	0150686508	102511	LÊ VIỆT	LONG	14/05/2010	Nam	19.75
19	0152452183	102519	NGUYỄN NGỌC BẢO	LONG	03/12/2010	Nam	17.00
20	0118003467	102522	NGUYỄN TIẾN	LONG	26/10/2010	Nam	16.75
21	0134790324	102579	HOÀNG ÁI	MY	01/10/2010	Nữ	17.50
22	0117798083	102595	NGUYỄN DOÃN HẢI	NAM	28/11/2010	Nam	18.25
23	0134790251	048112	LÊ HỒNG	NGỌC	18/05/2010	Nữ	18.25
24	0131876129	102651	PHẠM THANH	NHÀN	27/09/2010	Nam	18.25
25	0134981062	102653	TÔ MINH	NHẬT	28/09/2010	Nam	17.75
26	0118003414	048154	TRƯƠNG YẾN	NHI	13/12/2010	Nữ	18.25
27	0134317081	048173	NGUYỄN HẢI	PHONG	25/12/2010	Nam	18.75

28	0117799496	048184	NGUYỄN HỮU	PHÚ	27/07/2010	Nam	18.75
29	0140668833	040189	LÊ NHƯ	QUỲNH	07/11/2010	Nữ	18.25
30	0118118039	103068	NGUYỄN KHÁNH	TÀI	23/12/2010	Nam	16.75
31	1518137401	040206	BÙI DƯƠNG	THÁI	12/09/2010	Nam	18.75
32	3440826338	103178	ĐINH TRÍ THÀNH	TRUNG	24/11/2010	Nam	18.25
33	0118486749	103179	ĐỖ THÀNH	TRUNG	01/02/2010	Nam	17.00
34	0135003197	042400	NGUYỄN VĂN	TRƯỜNG	19/05/2010	Nam	19.50
35	0117866824	042429	NGUYỄN ĐÌNH	TÙNG	14/04/2010	Nam	19.50

DANH SÁCH LỚP 10A3
GVCN: Đỗ Huy

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0132391756	102008	NGUYỄN VIỆT	AN	21/01/2010	Nam	21.00
2	0118050392	102067	PHẠM NGUYỄN HẢI	ANH	11/08/2010	Nữ	17.00
3	3532367902	102112	LÊ BẢO	CHÂU	18/12/2010	Nam	19.75
4	0118034446	043209	NGUYỄN THÀNH	CHUNG	07/10/2010	Nam	18.25
5	0118116829	102148	PHẠM ĐỨC	CƯỜNG	15/03/2010	Nam	19.25
6	0134790257	102230	ĐOÀN HẢI	ĐĂNG	10/02/2010	Nam	17.75
7	0134451674	041227	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	24/11/2010	Nam	19.00
8	0118486834	102181	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	30/07/2010	Nam	18.50
9	0150476289	102200	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	17/11/2010	Nữ	19.25
10	0132634091	102170	TẠ KHÁNH	DUY	22/04/2010	Nam	18.25
11	0134790235	102166	NGUYỄN ĐỨC	DUY	03/01/2010	Nam	20.50
12	0132391758	102160	HẠ ĐỨC	DUY	12/02/2010	Nam	18.25
13	0150476287	102167	NGUYỄN ĐỨC	DUY	17/05/2010	Nam	22.00
14	0131545436	102284	NGUYỄN THỊ NGỌC	HÀ	02/01/2010	Nữ	18.25
15	0132634053	102330	NGÔ DƯƠNG	HOÀNG	13/06/2010	Nam	17.50
16	0134790412	047388	DƯƠNG TRỌNG	HOÀNG	21/10/2010	Nam	18.50
17	0150433712	102329	HÀ HUY	HOÀNG	16/09/2010	Nam	21.00
18	0141893145	102340	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	14/06/2010	Nam	17.75
19	0118048926	102388	TRƯƠNG VĂN	HÙNG	13/08/2010	Nam	17.00
20	0118117284	102400	NGUYỄN PHÚC	HÙNG	06/01/2010	Nam	18.00
21	0134790261	039315	TRỊNH TUẤN	HÙNG	05/11/2010	Nam	19.50
22	0131876104	102426	NGUYỄN GIA	KHÁNH	22/10/2010	Nam	18.75
23	0132634090	102439	VŨ NGUYỄN	KHÔI	11/04/2010	Nam	18.25
24	0117813357	102559	ĐÀO NGỌC	MINH	06/07/2010	Nữ	18.25
25	0117950058	102576	PHẠM QUANG	MINH	20/09/2010	Nam	17.50
26	2534233487	102581	LÊ TRÀ	MY	12/07/2010	Nữ	18.00
27	0134790278	048107	LÊ CÔNG	NGHỊ	21/05/2010	Nam	18.75

28	0118137389	102647	PHẠM NGỌC AN	NGUYỄN	13/07/2010	Nam	19.50
29	0132401638	102646	PHẠM GIA	NGUYỄN	01/02/2010	Nam	18.25
30	0132634072	102671	LƯU TUẤN	PHONG	11/10/2010	Nam	19.50
31	0117949599	103049	NGUYỄN VĂN	QUYẾT	23/07/2010	Nam	18.50
32	0117922505	103070	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	TÀI	19/10/2010	Nam	18.00
33	0134981031	103081	NGÔ QUỐC	THÁI	12/10/2010	Nam	16.75
34	0131770580	103169	NGUYỄN THANH	TRÀ	17/05/2010	Nữ	19.75
35	0132367998	103150	HỒ THỊ HUYỀN	TRANG	06/08/2010	Nữ	18.25
36	0132634083	103212	TRỊNH THÁI	TÚ	22/09/2010	Nam	17.50
37	0134790168	048389	NGUYỄN ANH	TUẤN	23/02/2010	Nam	18.00
38	0134790417	103191	HOÀNG ANH	TUẤN	18/05/2010	Nam	17.25
39	0132360031	103219	NGUYỄN HỮU	TÙNG	31/10/2010	Nam	18.25
40	0118050433	103202	TRƯƠNG ÁNH	TUYẾT	12/08/2010	Nữ	19.75
41	0132391794	103223	NGUYỄN PHƯƠNG	UYÊN	05/10/2010	Nữ	17.50
42	0132634030	103250	NGÔ KIỀU	VY	23/10/2010	Nữ	18.00
43	0134790323	103252	NGUYỄN THẢO	VY	11/12/2010	Nữ	17.75
44	0134981044	048480	NGUYỄN THANH	XUÂN	03/01/2010	Nữ	18.75
45	0118184403	103268	NGUYỄN THỊ HẢI	YẾN	04/06/2010	Nữ	18.75

DANH SÁCH LỚP 10A4
GVCN: Lê Thị Minh Phương

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0133521300	102002	ĐỖ ĐĂNG	AN	21/09/2010	Nam	18.75
2	0117797313	102027	LÊ NGỌC	ANH	25/10/2010	Nữ	19.50
3	0117913566	102063	PHẠM HOÀNG	ANH	22/10/2010	Nam	17.75
4	0130851074	102103	NGUYỄN NGỌC	BÍCH	27/05/2010	Nữ	19.75
5	0133318872	102108	LÊ PHƯƠNG	CHÂM	07/05/2010	Nữ	19.50
6	0117766699	102144	LÊ VIỆT	CƯỜNG	31/12/2010	Nam	17.25
7	0117767367	102149	TRẦN MẠNH	CƯỜNG	08/11/2010	Nam	16.75
8	0133363833	102253	NGUYỄN MINH	ĐỨC	07/06/2010	Nam	18.50
9	0133318874	102199	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	13/10/2010	Nữ	19.00
10	0117881626	039186	KHƯƠNG HẢI	DƯƠNG	05/01/2010	Nam	18.00
11	0134230529	047200	NGUYỄN HỮU	DUY	02/08/2010	Nam	18.50
12	0132171367	102260	HÀ CHÍ	GIANG	09/09/2010	Nam	17.50
13	0134790334	102311	NGUYỄN MINH	HIẾU	14/06/2010	Nam	17.25
14	0133521318	101225	ĐỖ MINH	HIẾU	26/01/2010	Nam	18.50
15	0118251513	102322	TRẦN HUY	HIỆU	21/01/2010	Nam	19.25
16	0117864993	047437	NGUYỄN MẠNH	HÙNG	19/02/2010	Nam	18.25
17	0117767247	102365	TRẦN GIA	HUY	23/06/2010	Nam	20.25
18	0134423687	102353	LÊ NGỌC	HUY	16/12/2010	Nam	20.00
19	0133363836	102416	ĐỖ THỊ NGỌC	KHÁNH	06/09/2010	Nữ	18.75
20	0117895385	102434	LÊ NHƯ ĐĂNG	KHOA	10/01/2010	Nam	18.00
21	0140668913	102437	PHẠM VĂN	KHÔI	07/01/2010	Nam	17.75
22	0117766779	047496	HÀ TRUNG	KIÊN	08/03/2010	Nam	18.25
23	0134423448	041435	HOÀNG	KIỆT	22/06/2010	Nam	18.00
24	0132171385	102474	NGUYỄN BẢO	LINH	02/02/2010	Nữ	19.00
25	0132171388	102525	NGUYỄN BÁ	LUÂN	10/11/2010	Nam	22.00
26	0117880140	048016	LÊ HUYỀN	LY	09/11/2010	Nữ	18.00
27	0134846626	102577	TRẦN GIA	MINH	05/05/2010	Nam	18.50

28	0132171399	102587	NGUYỄN TRÀ	MY	04/06/2010	Nữ	19.75
29	0131915271	102598	NGUYỄN TRUNG	NAM	07/03/2010	Nam	18.25
30	0133287543	102591	ĐỖ BẢO	NAM	18/10/2010	Nam	17.00
31	0117766799	102618	LÊ MINH	NGHĨA	22/10/2010	Nam	18.75
32	0118062261	102619	NGUYỄN TUẤN	NGHĨA	15/04/2010	Nam	17.50
33	0131908451	102621	ĐỖ KHÁNH	NGỌC	16/04/2010	Nữ	20.25
34	0117907868	102649	PHẠM MINH	NGUYỆT	11/11/2010	Nữ	22.75
35	0117766637	103055	NGÔ TẤN	SANG	02/01/2010	Nam	16.75
36	0118054762	103064	NGUYỄN THÁI	SƠN	03/10/2010	Nam	17.25
37	0118062209	103085	NGUYỄN CHÍ	THÀNH	25/05/2010	Nam	16.75
38	0133287550	103096	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	THẢO	05/11/2010	Nữ	18.25
39	0118026742	103108	BÙI KHÁNH	THIỆN	23/07/2010	Nam	18.00
40	0118118047	103127	NGUYỄN ANH	THƯ	07/07/2010	Nữ	19.25
41	0117797856	103117	ĐẶNG MINH	THUẬN	09/10/2010	Nam	18.00
42	0118117849	103119	NGUYỄN TIẾN	THUẬN	29/11/2010	Nam	17.75
43	0134230453	040253	NGUYỄN QUỐC	TIẾN	06/11/2010	Nam	18.00
44	0117797147	103227	NGUYỄN THỊ HỒNG	VÂN	30/01/2010	Nữ	17.50
45	0117895466	103234	NGUYỄN QUỐC	VIỆT	20/11/2010	Nam	19.25
46	0132171420	103237	NGUYỄN QUANG	VINH	11/07/2010	Nam	18.25

DANH SÁCH LỚP 10A5

GVCN: Dương Đức Giang

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0117947214	102004	NGUYỄN BẢO	AN	17/06/2010	Nam	19.75
2	0118251529	102018	ĐỖ ĐỨC	ANH	23/12/2010	Nam	17.50
3	0118001692	047084	NGUYỄN VIỆT	ANH	10/08/2010	Nam	17.75
4	0133517899	102052	NGUYỄN QUỲNH	ANH	04/01/2010	Nữ	17.00
5	0133517918	102115	NGUYỄN BẢO	CHÂU	22/06/2010	Nữ	18.25
6	0133517922	102128	NGUYỄN LINH	CHI	12/07/2010	Nữ	17.25
7	0117712807	102218	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	25/12/2010	Nam	17.00
8	0118016536	102277	ĐUỜNG THU'	GIAO	05/09/2010	Nữ	18.00
9	1961287911	102279	DƯƠNG KHÁNH VÂN	HÀ	16/10/2010	Nữ	19.50
10	0118016462	102296	NGUYỄN THỊ	HẰNG	30/05/2010	Nữ	17.00
11	0135089747	102304	DƯƠNG MINH	HIẾU	22/06/2010	Nam	20.50
12	0118016273	102337	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	02/05/2010	Nam	19.25
13	0118116483	102385	NGUYỄN ĐẶNG	HÙNG	06/12/2010	Nam	20.50
14	0117922764	041361	TRẦN QUỐC	HUY	07/10/2010	Nam	18.00
15	0118022140	102359	NGUYỄN QUANG	HUY	11/07/2010	Nam	18.00
16	0133517978	102425	NGUYỄN DUY	KHÁNH	18/04/2010	Nam	19.75
17	0150476296	102428	NGUYỄN LAM	KHÁNH	04/04/2010	Nữ	19.25
18	0118002064	102418	HOÀNG QUỐC	KHÁNH	02/09/2010	Nam	18.00
19	0150476298	102492	NGUYỄN THÙY	LINH	19/03/2010	Nữ	18.00
20	0132401634	102514	NGÔ KHÁNH	LONG	12/07/2010	Nam	18.25
21	0118016289	102510	LÊ NGỌC	LONG	11/03/2010	Nam	17.75
22	0118486765	102544	HÀ TUYẾT	MAI	19/03/2010	Nữ	18.25
23	0118016210	102548	NGUYỄN LÊ THANH	MAI	22/05/2010	Nữ	17.25
24	0117922378	042184	ĐÀO HỒNG	PHÁT	30/07/2010	Nam	19.00
25	0118016404	102668	NGUYỄN CAO	PHI	14/01/2010	Nam	17.25
26	0117085176	146140	NGUYỄN THANH	PHÚC	20/12/2010	Nam	19.50
27	0117947009	103039	NGUYỄN VŨ ANH	QUÂN	07/07/2010	Nam	19.50

28	0117947040	103040	TẠ MINH	QUÂN	18/09/2010	Nam	19.00
29	0133518041	103041	TRẦN ANH	QUÂN	28/09/2010	Nam	16.75
30	0132391117	103065	NGUYỄN XUÂN	SƠN	24/02/2010	Nam	20.00
31	0133518055	103077	NGUYỄN VĂN	TÂM	27/10/2010	Nam	19.75
32	0117760274	042281	CAO HỒNG	THÁI	23/08/2010	Nam	20.00
33	0117947007	103092	TẠ MINH	THÀNH	13/09/2010	Nam	20.25
34	0118003544	103133	TRƯƠNG BÙI NGÂN	THƯƠNG	09/08/2010	Nữ	17.75
35	0132401648	103120	HÀ THỊ PHƯƠNG	THÚY	23/07/2010	Nữ	18.25
36	0117922773	042344	NGUYỄN DUY	TIẾN	17/11/2010	Nam	17.75
37	0118022173	103141	NGUYỄN KIM	TOÀN	28/11/2010	Nam	19.25
38	0117947130	103148	HÀ THỊ HUYỀN	TRANG	11/01/2010	Nữ	18.50
39	0150458984	103209	LƯU TUẤN	TÚ	03/10/2010	Nam	19.50
40	0133518087	103194	NGUYỄN ANH	TUẤN	18/01/2010	Nam	17.75
41	0117970760	103218	NGUYỄN HOÀNG	TÙNG	12/03/2010	Nam	19.50
42	0132401651	103215	ĐỖ QUANG	TÙNG	04/09/2010	Nam	17.00
43	0117085512	103204	NGUYỄN THỊ THANH	TUYỀN	04/08/2010	Nữ	17.50
44	0169995614	103236	TRỊNH QUỐC	VIỆT	21/10/2010	Nam	18.50
45	0117947076	103260	TRẦN HÀ	VY	23/11/2010	Nữ	17.75

DANH SÁCH LỚP 10A6
GVCN: Đàm Thị Thảo

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0117947003	102023	HOÀNG ĐỨC	ANH	14/09/2010	Nam	18.50
2	0150442153	102020	ĐỖ QUỲNH	ANH	25/10/2010	Nữ	22.00
3	0131915252	102105	NGUYỄN ANH	BÌNH	31/03/2010	Nam	24.25
4	0133517921	102127	NGUYỄN HÀ	CHI	31/12/2010	Nữ	19.75
5	0131876076	102142	LƯU THU	CÚC	07/01/2010	Nữ	20.75
6	0133287524	102143	LÊ MẠNH	CUÔNG	06/09/2010	Nam	22.25
7	0133521308	102209	HÀ TIẾN	ĐẠT	29/12/2010	Nam	21.50
8	0118118028	102217	NGUYỄN QUỐC	ĐẠT	18/12/2010	Nam	19.50
9	0131908431	102184	TRẦN TRUNG	DŨNG	24/12/2010	Nam	18.25
10	0132391759	102193	NGUYỄN KHÁNH	DƯƠNG	21/01/2010	Nam	23.75
11	0133287530	102188	LÊ ANH	DƯƠNG	30/11/2010	Nam	20.75
12	0131942986	102315	PHẠM MINH	HIẾU	30/06/2010	Nam	23.50
13	0117797062	039267	ĐÌNH MINH	HIẾU	24/06/2010	Nam	19.00
14	0141892821	102339	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	20/02/2010	Nam	21.50
15	0132391093	102392	HÀ VĨNH	HÙNG	09/01/2010	Nam	22.75
16	0132401626	102390	CUNG THÀNH	HÙNG	23/10/2010	Nam	21.75
17	0134423724	039329	HOÀNG QUỐC	KHÁNH	02/09/2010	Nam	20.25
18	0118118004	102430	NGUYỄN TRỌNG	KHÁNH	13/04/2010	Nam	20.00
19	0118054818	102453	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	25/08/2010	Nam	23.00
20	0132391098	102458	LƯU TÙNG	LÂM	18/09/2010	Nam	22.25
21	0118050343	102501	TRỊNH THUỶ	LINH	14/03/2010	Nữ	24.50
22	0117797077	039404	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	LINH	11/09/2010	Nữ	19.50
23	0133363838	102509	LÊ HOÀNG	LONG	04/10/2010	Nam	23.75
24	0150476300	102515	NGUYỄN DUY	LONG	11/06/2010	Nam	23.50
25	0131876112	102557	NGUYỄN VĂN	MẠNH	12/08/2010	Nam	21.75
26	0132391778	102569	NGUYỄN ĐỨC	MINH	11/08/2010	Nam	22.00
27	0132391777	102560	ĐỖ GIA	MINH	30/09/2010	Nam	18.75
28	1072998130	102596	NGUYỄN ĐỨC	NAM	16/04/2010	Nam	20.75
29	2632891028	102592	ĐỖ HẢI	NAM	01/04/2010	Nam	19.50
30	0132386437	102628	NGUYỄN ÁNH	NGỌC	15/09/2010	Nữ	19.50
31	0132442056	103005	NGUYỄN XUÂN	PHONG	15/02/2010	Nam	20.00
32	0132442057	103007	NGUYỄN XUÂN	PHÚ	15/02/2010	Nam	20.50
33	0131908455	103010	ĐỖ HOÀNG	PHÚC	01/04/2010	Nam	21.50
34	3732718820	103036	VŨ TIẾN	QUANG	07/01/2010	Nam	21.25
35	0132391781	103061	NGÔ TRUNG	SƠN	25/09/2010	Nam	23.00
36	0133363851	103058	DƯƠNG ANH	SƠN	14/10/2010	Nam	19.75

37	0160977580	103067	TRỊNH BẢO	SƠN	30/08/2010	Nam	17.50
38	0134790345	103076	NGUYỄN THỊ MINH	TÂM	17/10/2010	Nữ	19.00
39	0131876147	103136	NGUYỄN NGỌC	TIẾN	28/10/2010	Nam	18.75
40	2625370270	103142	PHẠM KHÁNH	TOÀN	24/03/2010	Nam	21.25
41	0117946926	103166	VŨ THU	TRANG	02/11/2010	Nữ	22.00
42	0132634079	103151	LÃ THỊ HUYỀN	TRANG	22/05/2010	Nữ	21.75
43	0132634011	103153	NGÔ QUỲNH	TRANG	23/09/2010	Nữ	20.50
44	0150476311	103185	NGUYỄN KHÁNH	TRƯỜNG	12/04/2010	Nam	18.50
45	0132171424	103238	NGUYỄN THÀNH	VINH	03/08/2010	Nam	21.00

DANH SÁCH LỚP 10D1
GVCN: Nguyễn Thị Hoàn

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0117839016	041083	NGUYỄN QUỲNH	ANH	24/09/2010	Nữ	19.00
2	0133372376	161116	PHẠM QUỲNH	ANH	16/05/2010	Nữ	18.50
3	0132401607	102032	NGÔ NGỌC MAI	ANH	01/12/2010	Nữ	18.00
4	0117085076	102045	NGUYỄN NGỌC	ANH	06/02/2010	Nữ	18.00
5	0833517900	102053	NGUYỄN QUỲNH	ANH	21/01/2010	Nữ	17.50
6	0133363822	102077	LÊ MINH	ÁNH	24/12/2010	Nữ	18.75
7	0131876068	102083	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	17/06/2010	Nữ	18.00
8	0117947029	102222	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	18/11/2010	Nam	19.25
9	0117798119	102251	NGUYỄN MINH	ĐỨC	04/10/2010	Nam	17.00
10	0117913576	102153	ĐẶNG THUY	DUNG	16/09/2010	Nữ	17.50
11	0133363826	102175	LÊ TRUNG	DŨNG	03/01/2010	Nam	19.00
12	0150476288	102171	NGUYỄN THU	DUYÊN	06/11/2010	Nữ	18.00
13	0118029057	102261	LÊ HƯƠNG	GIANG	15/08/2010	Nữ	18.50
14	0117798020	102266	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	22/06/2010	Nữ	16.75
15	0118251451	102319	NGUYỄN KHÁNH	HIỀN	07/05/2010	Nữ	16.75
16	0132391094	102407	NGUYỄN MỘC THIÊN	HƯƠNG	14/12/2010	Nữ	18.25
17	0132442045	102406	LƯU GIANG	HƯƠNG	30/04/2010	Nữ	16.75
18	0118251501	102443	LÊ HOÀNG	KIÊN	25/10/2010	Nam	22.00
19	0131496872	102463	ĐỖ HOÀNG	LIÊN	14/09/2010	Nữ	16.75
20	0142185954	102468	DƯƠNG HÀ	LINH	24/01/2010	Nữ	21.75
21	0118026810	102467	DƯƠNG GIA	LINH	15/02/2010	Nữ	20.00
22	0118032618	044123	BÙI NGUYỄN GIA	LINH	07/01/2010	Nữ	18.25
23	0133518001	102493	NGUYỄN VĂN	LINH	10/06/2010	Nam	18.25
24	0133318891	102497	TRẦN DIỆU	LINH	27/02/2010	Nữ	17.75
25	2441003284	102487	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	20/05/2010	Nữ	16.75
26	0133518005	102529	NGUYỄN ĐỨC	LỰC	22/08/2010	Nam	17.50
27	0132391102	102531	HẠ KHÁNH	LY	15/11/2010	Nữ	18.25

28	0117797953	048033	VŨ HIỀN	MAI	26/07/2010	Nữ	17.75
29	0118251509	102594	NGUYỄN BẢO	NAM	10/10/2010	Nam	18.75
30	0132391111	102632	NGUYỄN KHÁNH	NGỌC	29/10/2010	Nữ	18.50
31	0151383398	102624	LƯU THỊ BÍCH	NGỌC	09/08/2010	Nữ	16.75
32	0133363844	102655	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	11/12/2010	Nữ	20.25
33	0133318909	103011	NGUYỄN MINH	PHÚC	24/08/2010	Nam	19.75
34	0131908454	103009	ĐỖ ĐỨC	PHÚC	03/11/2010	Nam	16.75
35	0133521348	103103	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	23/12/2010	Nữ	20.75
36	0135086062	044536	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	13/01/2010	Nữ	17.75
37	0117797095	040240	BÙI MINH	THU'	27/02/2010	Nữ	19.00
38	0133518069	103128	NGUYỄN ANH	THU'	06/04/2010	Nữ	19.00
39	0133363854	103158	NGUYỄN KIỀU	TRANG	23/08/2010	Nữ	22.50
40	0134230471	048337	LÊ THỊ HUỖN	TRANG	31/03/2010	Nữ	18.50
41	0132804031	048336	LẠI HUỖN	TRANG	06/07/2010	Nữ	18.25
42	3632987169	096304	NGÔ THỊ KIỀU	TRANG	30/08/2010	Nữ	17.75
43	2432442065	103154	NGUYỄN HÀ MAI	TRANG	15/07/2010	Nữ	16.75
44	0118037415	103229	PHẠM NHƯ'	VÂN	22/02/2010	Nữ	18.50
45	0117798156	103241	LÊ	VŨ	03/09/2010	Nam	18.50
46	0132401653	103253	NGUYỄN THỊ KIỀU	VY	31/08/2010	Nữ	19.00

DANH SÁCH LỚP 10D2
GVCN: Nguyễn Thị Thúy Hằng

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	2632719381	102071	TRẦN LÊ QUỲNH	ANH	10/06/2010	Nữ	20.00
2	0118050359	102049	NGUYỄN NGỌC THẢO	ANH	03/12/2010	Nữ	18.00
3	0117764124	047078	NGUYỄN THỊ MAI	ANH	23/10/2010	Nữ	17.75
4	0118116989	102042	NGUYỄN MAI	ANH	12/05/2010	Nữ	16.75
5	0117946952	102076	BÙI THỊ NGỌC	ÁNH	14/04/2010	Nữ	19.50
6	0117922371	102087	NGUYỄN THỊ HOA	BAN	18/10/2010	Nữ	17.00
7	0134948406	041131	HOÀNG HẢI BĂNG	BĂNG	17/08/2010	Nữ	18.25
8	0117997546	047165	NGUYỄN HÀ	CHI	02/07/2010	Nữ	18.75
9	0117946957	102151	TRẦN THỊ BÍCH	DIỆP	02/08/2010	Nữ	20.00
10	0132367913	102239	NGÔ DUY	ĐÔNG	16/10/2010	Nam	17.00
11	0118048902	102276	TRƯƠNG THỊ HƯƠNG	GIANG	27/10/2010	Nữ	19.50
12	0117946959	102288	VŨ LÂM	HÀ	24/07/2010	Nữ	17.25
13	0117947132	102343	NGUYỄN MINH	HÒA	16/06/2010	Nữ	18.50
14	0117947061	102344	TẠ THANH	HÒA	04/01/2010	Nữ	17.75
15	0132634076	102346	NGUYỄN THỊ THU	HUẾ	08/09/2010	Nữ	18.50
16	2618117237	102387	NGUYỄN VIỆT	HÙNG	08/01/2010	Nam	16.75
17	0117947237	102405	BÙI LINH	HƯƠNG	02/01/2010	Nữ	18.50
18	2518048798	102372	LƯƠNG THANH	HUYỀN	04/05/2010	Nữ	20.50
19	0117921576	047421	LÊ MINH	HUYỀN	07/06/2010	Nữ	17.75
20	0118048805	102431	TRƯƠNG VÂN	KHÁNH	01/10/2010	Nữ	18.00
21	0118050339	102477	NGUYỄN HẢI	LINH	01/01/2010	Nữ	19.75
22	0142304740	047561	NGUYỄN THÙY	LINH	14/10/2010	Nữ	17.75
23	4032367945	102481	NGUYỄN LÊ KHÁNH	LINH	26/11/2010	Nữ	17.50
24	0131494735	185419	PHẠM CHÂU HOÀNG	LY	29/03/2010	Nữ	18.00
25	0118117364	102567	NGÔ QUANG	MINH	24/11/2010	Nam	17.50
26	0117947069	102589	TẠ THỊ TRÀ	MY	02/03/2010	Nữ	22.50
27	0117947229	102602	VŨ NHẬT	NAM	13/06/2010	Nam	19.75

28	0104734615	101402	TA THÀNH	NAM	25/11/2009	Nam	18.25
29	0118116953	102610	NGÔ NGUYỄN KHÁNH	NGÂN	29/09/2010	Nữ	16.75
30	0117946950	102630	NGUYỄN HỒNG	NGỌC	03/04/2010	Nữ	18.25
31	0117947051	102659	TẠ LÊ HÀ	NHI	14/12/2010	Nữ	17.50
32	0117946935	103014	PHẠM QUANG	PHÚC	06/01/2010	Nam	17.25
33	0117946933	103020	LÊ HÀ	PHƯƠNG	07/07/2010	Nữ	19.50
34	0118446056	079195	NGUYỄN TRẦN	QUÂN	03/12/2010	Nam	21.50
35	0118063474	103034	NGUYỄN DOÃN HÀO	QUANG	07/05/2010	Nam	17.50
36	0118048203	103105	LÊ THU	THẨM	06/02/2010	Nữ	19.25
37	3840891525	103106	NGUYỄN THANH	THẮNG	15/05/2010	Nam	18.00
38	0132401646	103101	NGUYỄN THANH	THẢO	18/01/2010	Nữ	20.75
39	0118117606	103124	NGUYỄN THỊ THÚY	THÙY	26/01/2010	Nữ	17.25
40	0117947041	103172	TRỊNH THÙY	TRÂM	28/05/2010	Nữ	19.75
41	0134948324	042383	NGUYỄN NGỌC BẢO	TRÂM	03/03/2010	Nữ	18.50
42	0141449743	103173	LƯU THỊ BẢO	TRINH	14/12/2010	Nữ	17.50
43	0134948360	042440	HOÀNG THU	UYÊN	21/11/2010	Nữ	18.25
44	0132368002	103255	NGUYỄN THỊ TƯỜNG	VY	07/12/2010	Nữ	19.00
45	0132634058	103254	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	VY	16/02/2010	Nữ	17.00
46	3579825115	103259	NGUYỄN TƯỜNG	VY	27/08/2010	Nữ	16.75

DANH SÁCH LỚP 10D3
GVCN: Bùi Lương Ngọc

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0134423688	102086	PHAN THỊ NGỌC	ÂN	29/09/2010	Nữ	18.50
2	0118118024	102043	NGUYỄN MAI	ANH	21/04/2010	Nữ	20.75
3	0117767927	039067	PHAN TUYẾT	ANH	09/10/2010	Nữ	20.50
4	0134423719	047025	ĐÌNH NGỌC BẢO	ANH	11/12/2010	Nữ	18.00
5	0118003406	102101	TRƯỜNG GIA	BẢO	24/10/2010	Nam	20.25
6	0140668881	039118	LÊ BẢO	CHÂU	23/11/2010	Nữ	19.00
7	0134423419	047157	NGUYỄN QUỲNH	CHÂU	03/01/2010	Nữ	18.75
8	0134423629	041161	NGUYỄN THỊ MAI	CHI	23/05/2010	Nữ	18.75
9	0118001875	047190	NGUYỄN VIỆT	CƯỜNG	26/05/2010	Nam	17.75
10	0117922500	041230	ĐÀO MINH	ĐĂNG	11/09/2010	Nam	19.25
11	0134423681	047259	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	11/04/2010	Nam	18.25
12	0118001736	102206	DƯƠNG XUÂN THÀNH	ĐẠT	24/04/2010	Nam	17.50
13	0117767670	102162	NGÔ MINH	DUY	01/11/2010	Nam	17.25
14	0117767690	102265	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	29/08/2010	Nữ	19.75
15	0118140943	047289	HOÀNG HƯƠNG	GIANG	03/09/2010	Nữ	18.25
16	0118002235	047383	NGUYỄN PHƯƠNG	HOA	20/12/2010	Nữ	18.75
17	0118062229	102324	NGÔ QUỲNH	HOA	25/07/2010	Nữ	18.25
18	0118003525	102336	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	01/03/2009	Nam	17.00
19	0118117807	102379	NGUYỄN THU	HUYỀN	13/12/2010	Nữ	18.25
20	2634450260	047462	HOÀNG XUÂN	KHANH	29/01/2010	Nam	17.75
21	0838599906	102486	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	04/01/2010	Nữ	20.50
22	0117814075	041508	NGUYỄN THẢO	LINH	04/08/2010	Nữ	19.75
23	0118001915	102469	DƯƠNG THUỶ	LINH	24/09/2010	Nữ	18.75
24	0134423695	047543	LÊ HÀ	LINH	03/04/2010	Nữ	18.25
25	0118001699	047550	NGUYỄN GIA	LINH	19/02/2010	Nữ	17.75
26	0131545216	047558	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	11/07/2010	Nữ	17.75
27	0118002028	102490	NGUYỄN THUY	LINH	01/12/2010	Nữ	17.50

28	0131513472	102532	HOÀNG DIỆU	LY	01/02/2010	Nữ	17.25
29	0118054775	102570	NGUYỄN GIA	MINH	05/08/2010	Nam	19.50
30	0117949482	102607	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NGA	26/12/2010	Nữ	17.25
31	0134790424	102623	HOÀNG ÁNH	NGỌC	07/08/2010	Nữ	17.25
32	0117880029	040122	HOÀNG YẾN	NHI	17/01/2010	Nữ	19.75
33	0134423689	102663	NGUYỄN GIA	NHU'	22/07/2010	Nữ	18.75
34	0134423711	102664	NGUYỄN QUỲNH	NHU'	05/11/2010	Nữ	17.75
35	0134790161	048182	LÊ SỸ	PHÚ	23/07/2010	Nam	18.00
36	0134423737	103008	ĐẶNG HỒNG	PHÚC	25/08/2010	Nữ	17.75
37	0134790370	048245	HOÀNG NGỌC	SAN	25/09/2010	Nam	17.75
38	0117949727	048285	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	26/11/2010	Nữ	18.75
39	0118054765	103100	NGUYỄN THANH	THẢO	07/11/2010	Nữ	18.00
40	2617767994	103131	TRẦN ANH	THU'	09/04/2010	Nữ	18.75
41	0117767338	103164	PHẠM NGUYỄN KIỀU	TRANG	20/09/2010	Nữ	19.50
42	0118001996	103174	NGUYỄN MINH	TRÍ	10/08/2010	Nam	16.75
43	0118001669	103242	LÊ ANH	VŨ	15/04/2010	Nam	16.75
44	0140668817	040342	LÊ NGUYỄN TƯỜNG	VY	29/12/2010	Nữ	19.50
45	0134423487	048482	LÊ BẢO	YẾN	01/08/2010	Nữ	18.50

DANH SÁCH LỚP 10D4
GVCN: Nguyễn Quỳnh Trang

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0117797011	039025	ĐÌNH PHƯƠNG	ANH	07/06/2010	Nữ	20.25
2	2663865633	102059	NGUYỄN VÂN	ANH	15/08/2010	Nữ	18.25
3	0117895325	047042	LÊ HÀ	ANH	21/08/2010	Nữ	18.25
4	0117798000	047047	NGÔ NGỌC	ANH	18/02/2010	Nữ	18.00
5	3340826306	102079	LÊ THỊ MINH	ÁNH	10/06/2010	Nữ	18.25
6	0117866379	041151	Đỗ Bảo	Chi	25-01-10	Nữ	20
7	0133517920	102126	NGUYỄN HÀ	CHI	14/11/2010	Nữ	17.75
8	0117796721	039146	NGUYỄN ĐỖ BẢO	CHINH	19/05/2010	Nữ	20.50
9	0117949755	102216	NGUYỄN QUỐC	ĐẠT	31/08/2010	Nam	16.75
10	0134230512	039155	NGUYỄN NGỌC	DIỄM	05/01/2010	Nữ	19.50
11	0117879934	039227	LÊ MINH	ĐỨC	16/12/2010	Nam	20.25
12	0117881705	102187	HOÀNG XUÂN	DƯƠNG	02/08/2010	Nam	17.50
13	0145302646	102158	ĐÌNH MẠNH	DUY	27/06/2010	Nam	18.75
14	0140669106	102300	TRẦN MINH	HÀNG	23/03/2010	Nữ	18.50
15	0117797167	102293	NGUYỄN MINH	HẠNH	02/05/2010	Nữ	18.00
16	0140669276	039270	NGUYỄN MINH	HIẾU	13/04/2010	Nam	20.25
17	0118117880		NGUYỄN DUY	HIẾU	15/05/2009	Nam	
18	0118117885	102347	NGUYỄN THỊ THANH	HUỆ	25/12/2010	Nữ	19.00
19	0118117888	102408	NGUYỄN THỊ LAN	HƯƠNG	08/12/2010	Nữ	19.50
20	0133517973	102381	TẠ KHÁNH	HUYỀN	23/02/2010	Nữ	17.75
21	0134790275	047488	NGUYỄN VĂN	KHOA	03/06/2010	Nam	18.75
22	0117949445	102480	NGUYỄN KHẢ	LINH	07/04/2010	Nam	18.75
23	0118117960	102504	VŨ THỊ KHÁNH	LINH	27/06/2010	Nữ	18.25
24	0118117867	102491	NGUYỄN THÙY	LINH	03/08/2010	Nữ	17.25
25	0117798111	039426	NGUYỄN HOÀNG	LONG	01/12/2010	Nam	18.50
26	0117970796	102546	NGÔ THANH	MAI	07/10/2010	Nữ	18.25
27	0134790281	102556	NGUYỄN ĐỨC	MẠNH	31/08/2010	Nam	18.25

28	0140669243	040024	LÊ HOÀNG	MINH	08/10/2010	Nam	20.00
29	0131915273	102603	ĐỖ THANH	NGA	19/05/2010	Nữ	17.25
30	0138917732	102654	NGUYỄN THỊ THÚY	NHI	22/04/2010	Nữ	17.50
31	0118062201	102670	HOÀNG	PHONG	20/11/2010	Nam	20.25
32	0134790330	102672	NGUYỄN BÁ NHẤT	PHONG	30/12/2010	Nam	17.75
33	0134790423	103013	PHẠM HỮU	PHÚC	21/11/2010	Nam	18.75
34	0118117917	103028	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	30/05/2010	Nữ	18.25
35	0134790279	103054	PHẠM THU	QUỲNH	01/07/2010	Nữ	18.25
36	0140668858	040195	LÊ TRƯỜNG	SƠN	22/02/2010	Nam	20.00
37	0117895335	040271	NGUYỄN HUYỀN	TRANG	08/06/2010	Nữ	19.25
38	3833518072	103146	ĐÀO HUYỀN	TRANG	03/11/2010	Nữ	17.75
39	0134394343	042397	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	19/09/2010	Nữ	19.25
40	0132171418		NGUYỄN KHẮC	TUẤN	11/03/2010	Nam	
41	0117895438	103203	NGUYỄN NGỌC	TUYỀN	19/03/2010	Nữ	17.00
42	0140669301	103225	LƯU NGUYỄN THẢO	VÂN	08/09/2010	Nữ	18.50
43	0117949752	048469	NGUYỄN PHƯƠNG BẢO	VY	01/01/2010	Nữ	18.25

DANH SÁCH LỚP 10D5
GVCN: Nguyễn Thị Thu Hương

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0117814201	041079	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	19/03/2010	Nữ	19.75
2	0135087540	041069	NGUYỄN HOÀI	ANH	27/03/2010	Nữ	19.75
3	0150667709	043065	NGUYỄN ĐỖ NGUYỄN	ANH	31/08/2010	Nữ	18.25
4	0117922370	102047	NGUYỄN NGỌC	ANH	20/01/2010	Nữ	17.25
5	0132364128	102060	NGUYỄN VƯƠNG KỲ	ANH	27/04/2010	Nam	17.25
6	0117157798	043127	LÊ NGỌC	ÁNH	23/09/2010	Nữ	18.00
7	3432850441	102095	NGUYỄN HOÀNG GIA	BẢO	02/03/2010	Nam	18.25
8	0134790311	047158	TRẦN PHẠM BẢO	CHÂU	02/05/2010	Nữ	18.50
9	0142199084	041143	LÊ NGUYỄN MINH	CHÂU	05/03/2010	Nữ	18.25
10	0117839270	041169	NGÔ ĐỨC	CUÔNG	01/06/2010	Nam	19.50
11	0140668784	041233	LÊ HẢI	ĐĂNG	15/02/2010	Nam	19.75
12	0118117216	102204	NGÔ CẨM	ĐÀO	24/08/2010	Nam	17.25
13	0117953112	102256	NGUYỄN TRỌNG MINH	ĐỨC	30/10/2010	Nam	17.50
14	0117723148	145227	TRỊNH HƯƠNG	GIANG	31/03/2010	Nữ	19.00
15	0117767076	102278	NGUYỄN TRỌNG	GIÁP	20/11/2010	Nam	18.50
16	0118048908	102282	LÊ THỊ NGỌC	HÀ	16/03/2010	Nữ	17.50
17	0117722885	102281	HỒ NGỌC	HÀ	04/05/2010	Nữ	17.25
18	0117813640	047391	NGUYỄN NHƯ	HOÀNG	24/08/2010	Nam	17.75
19	0150667822	047417	ĐẶNG KHÁNH	HUYỀN	03/09/2010	Nữ	17.75
20	0134981074	047457	NGÔ CHÍ	KHANG	08/10/2010	Nam	18.00
21	0117813487	041415	ĐỖ ĐĂNG	KHOA	23/04/2010	Nam	20.00
22	0117865023	047553	NGUYỄN HOÀNG	LINH	13/06/2010	Nữ	17.75
23	0117813534	042014	TRỊNH XUÂN	LONG	03/10/2010	Nam	20.00
24	0118049005	102534	LÊ PHƯƠNG	LY	13/01/2010	Nữ	20.75
25	0118116908	102535	NGÔ THỊ KHÁNH	LY	26/05/2010	Nữ	18.25
26	0150667667	048050	NGUYỄN NGỌC	MINH	23/09/2010	Nữ	17.75
27	0134981011	044270	NGUYỄN NGỌC TRÀ	MY	02/03/2010	Nữ	17.75

28	0160931203	102605	LƯU THỊ	NGA	27/03/2010	Nữ	17.00
29	0117760800	042110	NGUYỄN THẢO	NGÂN	22/11/2010	Nữ	19.75
30	3032987250	048117	NGUYỄN KHÁNH	NGỌC	31/05/2010	Nữ	18.75
31	0133973578	042120	BÙI KIM	NGỌC	21/11/2010	Nữ	18.50
32	0117865081	048128	TRƯƠNG THIÊN ÁNH	NGỌC	24/10/2010	Nữ	17.75
33	0117842468	042137	NGUYỄN MINH	NGỌC	15/09/2010	Nữ	17.75
34	0117814296	102625	MAI KHÁNH	NGỌC	27/08/2010	Nữ	17.25
35	0132364492	102662	NGÔ LÊ CẨM	NHUNG	22/07/2010	Nữ	18.00
36	4234179961	042214	TRẦN NGUYỄN MAI	PHƯƠNG	26/12/2010	Nữ	19.00
37	0118048269	103026	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	23/06/2010	Nữ	17.50
38	0132634003	103048	NGUYỄN MẠNH	QUYẾT	04/03/2010	Nam	18.50
39	0118002454	048362	PHAN KIỀU	TRÂM	07/11/2010	Nữ	18.00
40	0118048656	103145	ĐÀM THU	TRANG	27/09/2010	Nữ	19.25
41	0117837336	042357	CAO THÙY	TRANG	26/12/2010	Nữ	18.75
42	0117922357	042398	ĐÀO HỮU ĐẠI	TRƯỜNG	08/03/2010	Nam	19.25
43	2632850588	103271	PHẠM THỊ HẢI	YẾN	16/02/2010	Nữ	19.25
44	0118049000	103272	TRƯƠNG HẢI	YẾN	23/12/2010	Nữ	17.75

DANH SÁCH LỚP 10D6
GVCN: Trịnh Thị Kiều Oanh

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	ĐXT
1	0132391754	102006	NGUYỄN NGỌC HOÀI	AN	01/11/2010	Nữ	21.25
2	0148492356	161078	NGUYỄN HOÀNG THU	ANH	10/03/2010	Nữ	20.50
3	0161790493	155461	VŨ MINH	ANH	04/07/2010	Nữ	18.50
4	0117922360	102074	TRƯƠNG HỮU TÙNG	ANH	26/01/2010	Nam	17.75
5	0140240270	102061	PHAN VIỆT	ANH	17/02/2010	Nam	17.25
6	0118002087	102056	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	06/01/2010	Nữ	16.75
7	0134423431	102232	KIỀU HẢI	ĐĂNG	30/07/2010	Nam	19.50
8	0117947054	102172	BÙI TIẾN	DŨNG	19/01/2010	Nam	20.25
9	0133521314	102302	NGUYỄN NGỌC	HÂN	24/09/2010	Nữ	17.00
10	0117922384	043380	NGUYỄN CÔNG	HẬU	12/02/2010	Nam	17.75
11	0136543130	044322	Vũ Trung	Hiếu	24/07/2010	Nam	20
12	0135020673	102335	NGUYỄN THANH	HOÀNG	24/06/2010	Nam	17.00
13	0118016377	102345	NGUYỄN THỊ	HỒNG	25/03/2010	Nữ	18.75
14	0117922784	047434	NGUYỄN ĐĂNG DUY	HÙNG	04/11/2010	Nam	18.75
15	0134948306	047448	NGUYỄN THỊ LAN	HƯƠNG	19/01/2010	Nữ	18.00
16	0132391768	102378	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	08/10/2010	Nữ	17.75
17	0118002579	102380	PHAN KHÁNH	HUYỀN	28/05/2010	Nữ	17.50
18	0148801893	102433	DƯƠNG THỊ HỒNG	KHOA	27/02/2010	Nữ	19.00
19	0134948311	041507	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	02/07/2010	Nữ	20.00
20	3817845981	161576	LÊ TRẦN GIA	LINH	23/08/2010	Nữ	19.50
21	0118001834	102503	VŨ NHẬT	LINH	30/10/2010	Nữ	19.25
22	0134423679	102471	HOÀNG DIỆU	LINH	22/08/2010	Nữ	17.75
23	0136078416	102526	NGUYỄN THÀNH	LUÂN	13/07/2010	Nam	17.00
24	2535096058	039432	LÊ THỊ KHÁNH	LY	17/02/2010	Nữ	18.50
25	0134423561	102533	HOÀNG DIỆU	LY	11/10/2010	Nữ	18.50
26	0118016214	102547	NGUYỄN HỒNG	MAI	25/03/2010	Nữ	17.00
27	0117912388	102549	NGUYỄN NGỌC	MAI	18/01/2010	Nữ	16.75

28	2718188411	040047	CAO HÀ	MY	09/03/2010	Nữ	18.75
29	2500954285	102599	NHỮ QUANG	NAM	11/09/2010	Nam	18.50
30	0131876118	102608	NGUYỄN THỊ THÚY	NGA	22/04/2010	Nữ	22.50
31	0118016313	102614	NGUYỄN LÊ THU	NGÂN	15/01/2010	Nữ	20.00
32	0117921551	042118	NGUYỄN TRỌNG	NGHĨA	22/08/2010	Nam	19.75
33	0150476302	102635	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	07/09/2010	Nữ	18.00
34	0117922363	102656	NGUYỄN TÔ TUỆ	NHI	05/10/2010	Nữ	17.50
35	0117947037	102660	CAO HỒNG	NHUNG	21/12/2010	Nữ	21.75
36	0132391780	103029	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	06/08/2010	Nữ	18.00
37	0132401641	103038	HOÀNG MINH	QUÂN	22/12/2010	Nam	19.75
38	0135533844	103099	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	14/07/2010	Nữ	17.50
39	0132391789	103139	LƯU QUỐC	TIỆP	11/03/2010	Nam	17.50
40	0135086066	042352	CAO ĐỨC	TOÀN	30/07/2010	Nam	19.50
41	0117947036	103160	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	TRANG	06/11/2010	Nữ	20.75
42	0118486736	103149	HẠ QUỲNH	TRANG	29/07/2010	Nữ	17.00
43	0135095906	103187	TRẦN XUÂN	TRƯỜNG	26/12/2010	Nam	17.25
44	0150589714	103213	CAO THANH	TÙNG	31/10/2009	Nam	17.50